



GỢI Ý ĐÁP ÁN ĐỀ SỐ 29

PHẦN	CÂU	NỘI DUNG	ĐIỂM
I		ĐỌC HIỂU	4,0
	1	Ngôi kể: Ngôi kể thứ nhất.	0,5
	2	Từ văn bản, nổi mặc cảm lớn nhất của nhân vật “tôi” là “đôi chân bị liệt” .	0,5
	3	- Biện pháp tu từ: Điệp ngữ (“Tôi có thể...”). - Tác dụng: + Về nghệ thuật: Tạo ra nhịp điệu dồn dập, nhấn mạnh một cách tha thiết những khao khát của nhân vật. + Về nội dung: Liệt kê hàng loạt những hành động, ước mong bình thường của một cô gái (làm quen, trò chuyện, hẹn hò, yêu đương). Qua đó, tô đậm sự đối lập nghiệt ngã giữa khát vọng sống trọn vẹn của nhân vật và thực tại khuyết tật của cô. + Về tình cảm, thái độ: Thể hiện nỗi khao khát cháy bỏng nhưng cũng đầy bất lực và chua xót của nhân vật “tôi”.	1,0
	4	Nhân vật “tôi” cảm thấy “<i>vô cùng sợ nhưng lại vô cùng mong chờ</i>” vì: - Mong chờ: Cô khao khát được kết nối, được yêu thương, được sống một cuộc sống bình thường như bao cô gái khác. Chàng trai ở cửa sổ đối diện chính là hiện thân cho những khao khát đó. - Sợ hãi: Cô sợ rằng khi kết nối, khi mối quan hệ tiến xa hơn, chàng trai sẽ phát hiện ra khuyết tật của cô. Cô sợ sự thật sẽ phá vỡ những ảo mộng đẹp đẽ, sợ bị thương hại hoặc từ chối. ⇒ Đây là một trạng thái tâm lý mâu thuẫn, thể hiện sự	1,0

		giằng xé giữa khát vọng sống và nỗi mặc cảm sâu sắc về khiếm khuyết của bản thân.	
	5	- Khái quát: Cô gái bị liệt hai chân sống khép mình trong cô đơn cho đến khi nhận được sự quan tâm và nụ cười ấm áp từ người bạn bên kia cửa sổ, điều nhỏ bé ấy đã giúp cô cảm thấy vui vẻ, được yêu thương và có thêm sức sống. - Bài học: Cần phải biết quan tâm, chia sẻ và dành những hành động, lời nói nhỏ bé nhưng chân thành cho người khác. - Lí giải: Bởi đôi khi chỉ một nụ cười, một lời hỏi han cũng đủ xoa dịu nỗi buồn và thắp lên hi vọng trong lòng người. Sự quan tâm không chỉ mang lại niềm vui cho người nhận mà còn làm cho cuộc sống của chính chúng ta trở nên ý nghĩa và nhân ái hơn.	1,0
II		VIẾT	6,0
	1	Viết một đoạn văn (khoảng 200 chữ) phân tích sự chuyển biến tâm trạng của nhân vật “tôi” trong đoạn trích phần Đọc hiểu.	2,0
		<i>a. Đảm bảo cấu trúc đoạn văn nghị luận:</i> HS có thể triển khai theo nhiều cách: diễn dịch, quy nạp, phối hợp,...	0,25
		<i>b. Xác định đúng vấn đề nghị luận.</i> Sự chuyển biến tâm trạng của nhân vật “tôi”.	0,25
		<i>c. Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm</i> HS có thể triển khai theo nhiều cách, nhưng cần giới thiệu được vấn đề nghị luận, nêu rõ lí do và quan điểm của bản thân, hệ thống luận điểm chặt chẽ, lập luận thuyết phục, sử dụng dẫn chứng thuyết phục. Sau đây là một hướng gợi ý: + Giai đoạn đầu: Tâm trạng chủ đạo là sự mặc cảm, tự	1,0

	ti và khép kín. Cô gái luôn giấu mình sau tấm rèm, khao khát kết nối nhưng lại tự ngăn cản mình bởi nỗi sợ về đôi chân tật nguyền. + Giai đoạn tương tác: Khi chàng trai chủ động làm quen, tâm trạng cô có sự dao động. Cô vui vẻ đáp lại trò chơi qua những tờ giấy, nhưng ngay sau đó lại bị nỗi mặc cảm kéo trở lại, dẫn đến hành động “<i>đi thật nhanh ra cửa</i>” trong tức giận và buồn bã. + Giai đoạn cuối: Đây là bước ngoặt quyết định. Sự quan tâm chân thành và nụ cười ấm áp của chàng trai khi gặp mặt trực tiếp đã phá vỡ hoàn toàn vỏ bọc của cô. Tâm trạng cô chuyển từ giật mình, ngỡ ngàng sang vui trong lòng và cuối cùng là cảm giác “<i>mát lành cả trái tim</i>”. Kết luận: Sự chuyển biến tâm lí của nhân vật góp phần thể hiện tư tưởng tác phẩm là ca ngợi sức mạnh của sự quan tâm giữa người với người trong cuộc sống. Hướng dẫn chấm: - Phân tích đầy đủ, sâu sắc: 1,0 điểm. - Phân tích chưa đầy đủ hoặc chưa sâu: 0,5 điểm – 0,75 điểm. - Phân tích chung chung, sơ sài: 0,25 điểm.	
	d. Chính tả, ngữ pháp Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp Tiếng Việt. Hướng dẫn chấm: Không cho điểm nếu bài làm có quá nhiều lỗi chính tả, ngữ pháp.	0,25
	e. Sáng tạo: Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận, có cách diễn đạt mới mẻ.	0,25
2	Có ý kiến cho rằng “Có điều kỳ diệu xảy đến với những người thực sự biết yêu thương: họ càng cho nhiều, họ càng có nhiều”. Bằng một bài văn nghị luận (khoảng 400 chữ), em hãy trình bày suy nghĩ của mình về sự cho đi và nhận lại trong cuộc sống.	4,0

	<i>a. Đảm bảo cấu trúc bài văn nghị luận.</i> Mở bài giới thiệu vấn đề nghị luận, thân bài triển khai vấn đề nghị luận, kết bài khái quát lại vấn đề.	0,5
	<i>b. Xác định đúng vấn đề nghị luận.</i> Sự cho đi và nhận lại trong cuộc sống.	0,25
	<i>c. Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm</i> HS có thể triển khai theo nhiều cách, nhưng cần giới thiệu được vấn đề nghị luận, nêu rõ lí do và quan điểm của bản thân, hệ thống luận điểm chặt chẽ, lập luận thuyết phục, sử dụng dẫn chứng thuyết phục. Sau đây là một hướng gợi ý: Mở bài: Nhấn mạnh tầm quan trọng của lòng chân thành và sẻ chia trong các mối quan hệ giữa người với người, từ đó, khái quát giá trị của sự cho đi và nhận lại trong đời sống. Sự cân bằng giữa cho và nhận sẽ nuôi dưỡng tinh thần nhân đạo và tinh thần cộng đồng của xã hội. Thân bài: (1) Giải thích: - <i>Cho đi:</i> Là hành động sẻ chia, trao tặng những giá trị vật chất hoặc tinh thần (sự quan tâm, tình yêu thương, sự giúp đỡ...) cho người khác một cách tự nguyện. - <i>Nhận lại:</i> Là kết quả, là những giá trị tốt đẹp mà ta có được sau khi cho đi. - <i>Mối quan hệ giữa cho đi và nhận lại:</i> Cho và nhận là hai mặt của một quá trình tương tác, có mối quan hệ biện chứng, tác động qua lại. (2) Bàn luận: - Giá trị của sự "cho đi": + Cho đi là biểu hiện của lòng nhân ái, khi con người chia sẻ với những hoàn cảnh khó khăn khác. + Cho đi có khả năng mang lại sự thanh thản, niềm vui khi được giúp đỡ người khác. - Giá trị của sự "nhận lại": + Nhận lại là một cách để con người được tiếp thêm sức mạnh, niềm tin khi đối diện với khó khăn.	2,5

		- Sự cân bằng giữa “cho đi” và “nhận lại”: Nếu chỉ biết nhận mà không biết cho đi, con người sẽ trở nên ích kỷ, vô cảm. Ngược lại, nếu chỉ cho đi mà không được đón nhận sự trân trọng, con người cũng có thể cảm thấy tổn thương. Sự cho và nhận chân thành sẽ tạo ra những mối quan hệ bền vững. ⇒ Mối quan hệ giữa “cho đi” và “nhận lại” sẽ nuôi dưỡng tinh thần tương thân tương ái, xây dựng cộng đồng nhân văn, tạo vòng tròn lan tỏa, khơi dậy nhiều hành động đẹp khác. (3) Phản đề, mở rộng: - Phê phán lối sống thực dụng, “cho đi” một cách tính toán, vụ lợi, mong được đền đáp bằng vật chất. - Khẳng định “cho đi” cao quý nhất là cho đi mà không mong cầu nhận lại. Tuy nhiên, việc được “nhận lại” sự biết ơn, trân trọng cũng là một nguồn động lực quan trọng. (4) Bài học nhận thức và hành động: - Nhận thức: Mỗi người trẻ cần nhận thức rằng “sống là cho, đâu chỉ nhận riêng mình”. Hạnh phúc đích thực đến từ sự sẻ chia. - Hành động: Hãy bắt đầu từ những hành động “cho đi” nhỏ bé trong cuộc sống hàng ngày như một nụ cười, một lời động viên, một sự giúp đỡ chân thành. Mọi người có thể tích cực tham gia các hoạt động cộng đồng, tình nguyện. Đồng thời, tất cả chúng ta đều cần học cách “nhận lại” một cách trân trọng, với lòng biết ơn tha thiết. Kết bài: Khẳng định lại, quy luật cho và nhận là một triết lý sống nhân văn. Hãy cho đi bằng cả trái tim, và thứ chúng ta nhận lại sẽ là một cuộc sống giàu có về tình cảm và một xã hội tốt đẹp hơn. Hướng dẫn chấm: - <i>Phân tích đầy đủ, sâu sắc: 2,5 điểm.</i> - <i>Phân tích chưa đầy đủ hoặc chưa sâu: 1,0 điểm – 2,0 điểm.</i> - <i>Phân tích chung chung, sơ sài: 0,25 điểm – 0,5 điểm.</i>	
--	--	--	--

		d. Chính tả, ngữ pháp Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp Tiếng Việt.	0,25
		e. Sáng tạo: Bài viết có giọng điệu riêng, cách diễn đạt sáng tạo, văn phong trôi chảy.	0,5
ĐIỂM TOÀN BÀI THI: I + II = 10 điểm			